

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VĨNH LONG
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 72/2024/HS-ST
Ngày: 25-9-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VĨNH LONG, TỈNH VĨNH LONG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hải Châu

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Tấn Tài
- Ông Nguyễn Văn Cường

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Kim Yên - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long - tỉnh Vĩnh Long

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Lan Hương - Kiểm sát viên

Ngày 25 tháng 9 năm 2024, tại Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 67/2024/HSST ngày 10 tháng 9 năm 2024, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 76/2024/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 9 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Phan Vũ Thế H - sinh năm 1987; nơi sinh: Tỉnh Vĩnh Long.

Nơi cư trú: Số 1 ấp T, xã T, huyện L, tỉnh Vĩnh Long.

Nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam, tôn giáo: Không; con ông Phan Thế H1, sinh năm 1962 và bà Võ Thị Y, sinh năm 1964. Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/5/2023 đến ngày 05/7/2023 áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh. Từ ngày 23/5/2024 áp dụng biện pháp tạm giam, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Văn C – Luật sư Văn phòng L1 – Đoàn Luật sư tỉnh V. (có mặt)

- ***Bị hại:*** Phan Tấn Đ – 1987; địa chỉ: Số D Khóm A, thị trấn L, huyện L, tỉnh Vĩnh Long. (có mặt)

- ***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:***

1. Võ Thị Y – 1964; địa chỉ: Số I ấp T, xã T, huyện L, tỉnh Vĩnh Long. (có mặt)

2. Phạm Thị Thu B – 1965; địa chỉ: Số D Khóm A, thị trấn L, huyện L, tỉnh Vĩnh Long. (có mặt)

- *Người làm chứng:*

1. Phạm Lê Sinh N – 1979; địa chỉ: Số A ấp L, xã L, huyện L, tỉnh Vĩnh Long. (vắng mặt)

2. Đỗ Việt T – 1989; địa chỉ: Số A ấp T, xã T, huyện L, tỉnh Vĩnh Long. (có mặt)

3. Đặng Văn H2 – 1957; địa chỉ: Số D đường H, Khóm C, Phường E, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ ngày 11/5/2008, anh Phạm Lê Sinh N điều khiển xe ô tô hiệu Innova 64H-4080 của chị Đỗ Thị Tuyết C1 chở nhóm bạn gồm: Anh Phan Tấn Đ, chị Nguyễn Thị Ngọc P, chị Nguyễn Thị Đoan K cùng ở huyện L, tỉnh Vĩnh Long và một số người bạn (không rõ tên, địa chỉ cụ thể) đến quán Bar L2 trên tầng 5 khu dịch vụ thương mại Vĩnh Long trên đường H, Phường A, thị xã V để chơi. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, Phan Vũ Thế H cũng đến quán L, thấy chị P (là bạn gái cũ của H) đang ngồi chơi cùng anh Phan Tấn Đ, chị Nguyễn Thị Đoan K và một số người bạn khác nên H đến ngồi chung bàn và nói chuyện với P khoảng 10 phút thì H qua bàn kế bên nhậu với bạn. Sau đó, H nhắn tin rủ chị P đi chơi nhưng P không đồng ý nên H đến bàn của chị P lấy chiếc điện thoại di động hiệu Nokia-5310 của P đang để trên bàn để P đi với H nhưng chị P không đồng ý. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, nhóm của P ra về nên P tiếp tục gặp H để đòi lại chiếc điện thoại, nhưng H không trả và kêu P đi với H thì mới trả điện thoại, chị P không đồng ý, cũng không lấy lại điện thoại. Sau đó, P đi ra trước cổng khu thương mại Vĩnh Long để về cùng bạn. Lúc này, nhóm bạn của P đã lên xe ô tô 64H-4080 ngồi, còn Đ đang đứng ở cửa sau xe ô tô phía bên phải để chờ P đi ra, khi P vừa bước lên xe thì H cầm con dao, loại dao xếp, lưỡi bằng kim loại, mũi nhọn đi về phía Đ đâm 01 cái vào vùng bụng của Đ gây thương tích, anh Đ bước lên xe ô tô đóng cửa lại và được anh N điều khiển xe đưa đến Bệnh viện để cấp cứu, còn H thì bỏ cây dao lại hiện trường rồi điều khiển xe mô tô 64K2-7799 chạy theo xe ô tô 64H-4080 kêu dừng xe lại nhưng anh N không dừng xe nên H dùng tay đập vào xe làm gãy gương chiếu hậu phía bên trái và làm thủng mốp phần cửa trước bên trái xe ô tô 64H-4080, rồi H điều khiển xe mô tô chạy đi. Còn phía bị hại thì trình báo cho công an đến lập biên bản để xử lý.

Tại biên bản giám định pháp y số: 617 ngày 10/6/2008 của Phòng Pháp y Bệnh viện Đ1 kết luận: Tỷ lệ thương tích chung của Phan Tấn Đ là 31% (gồm: Vết sẹo vùng hạ sườn, vết thương thủng gan).

Tại kết luận định giá tài sản số 53/HĐĐG & TTHHS ngày 29/9/2008 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã V kết luận: Tổng thiệt hại phần kính chiếu hậu bên trái và phần thụng mốp cửa trước bên trái xe ô tô là 3.300.000 đồng.

Tại kết luận định giá tài sản số 45/HĐĐG & TTHHS ngày 10/9/2008 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã V kết luận: Chiếc điện thoại di động hiệu Nokia 5310 trị giá là 2.800.000 đồng.

Xét thấy hành vi của Phan Vũ Thế H đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Cơ quan điều tra Công an thị xã V đã ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Phan Vũ Thế H về tội “Cố ý gây thương tích” để tiến hành điều tra.

Qua làm việc Phan Vũ Thế H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên, bản thân H không quen biết cũng không mâu thuẫn gì với Đ, vào ngày 11/5/2008, chị P là bạn của H có điện thoại rủ H đến quán L2 chơi, trong lúc nhậu tại quán, H nghĩ Đ có tình cảm với P nên không muốn H tiếp xúc với P. Khi H thấy P ra về cùng Đ thì tức giận, không kiềm chế được bản thân nên bị can H đã dùng cây dao xếp bằng kim loại, mũi nhọn đâm 01 cái vào vùng bụng của Đ gây thương tích 31%.

Quá trình điều tra, H có biểu hiện tâm thần nên vào ngày 01/7/2008 Cơ quan điều tra ra Quyết định trưng cầu giám định tâm thần cho H.

Tại bản kết luận giám định số 353/PYTT ngày 08/8/2008 của Viện pháp y tâm thần trung ương phân viện phía N1 kết luận:

Về y học: Trước, trong và sau khi gây án đương sự bị bệnh rối loạn nhân cách cảm xúc không ổn định kiểu xung động (F60.ICD.10)

Hiện nay đương sự đang có Hội chứng phân ly trại giam (F44 –ICD.10)

Về pháp luật: Khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của đương sự bị hạn chế.

Hiện nay chưa tiếp xúc và làm việc được với Cơ quan pháp luật.

Đề nghị: Cần được điều trị một thời gian, ổn định sẽ tiếp tục làm việc với Cơ quan pháp luật.

Ngày 14/10/2008, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Vĩnh Long ra quyết định áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh đối với Phan Vũ Thế H. Sau đó, H bỏ trốn nên không chữa bệnh cho H được, đến ngày 18/5/2023 H bị bắt giữ tại Đồn Biên phòng cửa khẩu Quốc tế M theo Quyết định truy nã của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố V. Sau đó, Cơ quan điều tra tiến hành trưng cầu giám định Pháp y tâm thần đối với H.

Tại kết luận giám định pháp y tâm thần số 230/2023/KLGD ngày 30/6/2023 của Trung tâm P1 kết luận:

Về y học: Trước, trong, sau gây án: Đang sự có bệnh lý tâm thần: Rối loạn nhân cách cảm xúc không ổn định (F60.3 – ICD10).

Hiện tại: Đang sự có bệnh lý tâm thần: Rối loạn nhân cách cảm xúc không ổn định (F60.3 – ICD.10)

Rối loạn phân ly hỗn hợp, giai đoạn bệnh tiến triển (F44.7 – ICD10).

Về năng lực: Tại thời điểm gây án đang sự bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Hiện tại: Đang sự hạn chế khả năng nhận thức, mất khả năng điều khiển hành vi.

Vào ngày 05/7/2023, Phan Vũ Thế H được đưa đi điều trị bệnh bắt buộc tại Viện Pháp y tâm thần Trung ương B1.

Tại Kết luận giám định pháp y tâm thần sau thời gian điều trị bệnh bắt buộc số 279/KLBB – VPYTW ngày 03/5/2024 của Viện Pháp y tâm thần Trung ương B1 kết luận:

Bị bệnh: Rối loạn nhân cách cảm xúc không ổn định/ Rối loạn phân ly hỗn hợp, giai đoạn bệnh tiến triển (F60.3/F44/7-ICD.10)

Hiện tại bệnh đã ổn định, không cần thiết điều trị bắt buộc nữa. Đang sự có đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi để làm việc với Cơ quan pháp luật.

Bản cáo trạng số 72/CT-VKSND.TPVL ngày 09/9/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long truy tố bị cáo Phan Vũ Thế H về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long tham gia xét xử đã nêu quan điểm luận tội: Khẳng định cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào các quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, q, s khoản 1 Điều 51; Điều 38, 54 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phan Vũ Thế H từ 04 đến 05 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa bị hại Phan Tấn Đ yêu cầu bị cáo bồi thường tổng số tiền 201.723.000 đồng gồm: Chi phí điều trị thương tích là 8.223.000 đồng, tiền tổn thất tinh thần 18.000.000 đồng, tiền công người nuôi bệnh trong 03 tháng là 13.500.000 đồng, tiền mất sức lao động trong thời gian 03 năm là 162.000.000 đồng.

Bị cáo H đồng ý bồi thường chi phí điều trị thương tích và tiền tổn thất tinh thần 26.223.000 đồng là tự nguyện nên chấp nhận.

Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận tiền mất thu nhập 03 tháng bằng số tiền 13.500.000 đồng, tiền nuôi bệnh 10 ngày bằng số tiền 1.500.000 đồng. Tổng

cộng tiền bồi thường là 41.223.000 đồng, bị cáo đã bồi thường được 2.000.000 đồng, còn phải bồi thường 39.223.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 cây dao xếp cán dài 12cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 11cm.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị hại Phan Tấn Đ yêu cầu bị cáo bồi thường thường tổng số tiền 201.723.000 đồng gồm: Chi phí điều trị thương tích là 8.223.000 đồng, tiền tổn thất tinh thần 18.000.000 đồng, tiền công người nuôi bệnh trong 03 tháng là 13.500.000 đồng, tiền mất sức lao động trong thời gian 03 năm là 162.000.000 đồng. Về trách nhiệm hình sự yêu cầu xử lý bị cáo theo quy định của pháp luật.

Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày: Đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long truy tố bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích”. Đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã tác động gia đình bồi thường một phần thiệt hại cho bị hại; bị cáo là người bị hạn chế khả năng nhận thức, điều khiển hành vi. Đây là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, q, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đề nghị áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt đối với bị cáo.

Bị cáo Phan Vũ Thế H đã khai nhận toàn bộ hành vi cố ý gây thương tích của mình đúng như cáo trạng đã nêu và đồng ý với tội danh mà bị cáo bị truy tố. Đối với yêu cầu bồi thường thiệt hại của bị hại, bị cáo yêu cầu Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật. Bị cáo không tham gia tranh luận, trong phần nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo H khai nhận: Bị cáo và bị hại Phan Tấn Đ không quen biết, cũng không có mâu thuẫn. Do ghen tuông và nghĩ Đ có lời nói xúc phạm tới mình nên vào khoảng 23 giờ 30 phút ngày 11/5/2008, trước cổng khu

dịch vụ thương mại Vĩnh Long trên đường H, Phường A, thị xã V, bị cáo đã dùng cây dao, loại dao xếp, mũi nhọn là hung khí nguy hiểm đâm 01 cái vào vùng bụng của anh Đ gây thương tích cho anh Đ với tỷ lệ 31%.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và vụ án còn được chứng minh qua các tài liệu chứng cứ khác như các biên bản hoạt động điều tra, biên bản ghi lời khai của người bị hại, người làm chứng. Với các tình tiết của vụ án đã được chứng minh tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận hành vi bị cáo dùng cây dao xếp bằng kim loại, mũi nhọn là hung khí nguy hiểm để tấn công gây thương tích cho anh Phan Tấn Đ đã cấu thành tội “Cố ý gây thương tích”; giữa bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn nhưng bị cáo lại vô duyên, vô cớ tấn công gây thương tích cho bị hại là hành vi có tính chất côn đồ; tỷ lệ thương tích của bị hại 31% là tình tiết định khung tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự như Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người khác và còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự xã hội. Chỉ vì ghen tuông và nghĩ bị hại có lời nói xúc phạm tới mình mà bị cáo dùng hung khí tấn công gây thương tích cho bị hại thể hiện tính hung hăng, xem thường pháp luật, xem thường sức khỏe của người khác. Vì vậy, với hành vi phạm tội này, bị cáo cần phải bị xử lý nghiêm với một hình phạt tương ứng trong khung hình phạt mà bị cáo bị truy tố, phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đảm bảo được tính răn đe, giúp bị cáo học tập, cải tạo bản thân trở thành người tốt, cũng góp phần răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tự nguyện bồi thường một phần thiệt hại cho bị hại; bị cáo là người có bệnh bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Đây cũng là những tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, q, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do bị cáo có 3 tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên cũng cần áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa bị hại Phan Tấn Đ yêu cầu bị cáo bồi thường tổng số tiền 201.723.000 đồng gồm: Chi phí điều trị thương tích là 8.223.000 đồng, tiền tổn thất tinh thần 18.000.000 đồng, tiền công người nuôi bệnh trong 03 tháng là 13.500.000 đồng, tiền mất sức lao động trong thời gian 03 năm là 162.000.000 đồng.

Bị cáo H đồng ý bồi thường chi phí điều trị thương tích và tiền tổn thất tinh thần 26.223.000 đồng là tự nguyện nên chấp nhận. Hội đồng xét xử chấp nhận tiền mất thu nhập 03 tháng bằng số tiền 13.500.000 đồng, tiền nuôi bệnh 01 tháng bằng số tiền 4.500.000 đồng. Tổng cộng tiền bồi thường là 44.223.000

đồng, bị cáo đã bồi thường được 2.000.000 đồng, còn phải bồi thường 42.223.000 đồng.

[5] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 cây dao xếp cán dài 12cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 11cm là công cụ bị cáo dùng để phạm tội.

[6] Bị cáo phải chịu án phí hình sự và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phan Vũ Thế H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, q, s khoản 1 Điều 51; Điều 38, 54 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phan Vũ Thế H 03 (ba) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/5/2024, nhưng được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam và áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh từ ngày 18/5/2023 đến ngày 23/5/2024.

2. Trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; các Điều 584, 585, 586 và 590 Bộ luật Dân sự.

Buộc bị cáo Phan Vũ Thế H phải bồi thường cho bị hại Phan Tấn Đ số tiền 42.223.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền đã nộp 26.500.000 đồng theo biên lai thu số 0003908 ngày 27/8/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Long, bị cáo H còn phải bồi thường 15.723.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Các vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/9/2024 giữa Công an thành phố V và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Long được xử lý như sau:

Tịch thu tiêu hủy 01 cây dao xếp cán dài 12cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 11cm.

4. Án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án và danh mục ban hành kèm theo:

Buộc bị cáo Phan Vũ Thế H phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 786.000 đồng (bảy trăm tám mươi sáu ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Bị cáo; bị hại; NLQ;
- Phòng HS - CA TVL;
- TAND tỉnh VL;
- CA TPVL;
- VKSND TPVL;
- VKSND tỉnh VL;
- CCTHADS TPVL;
- Sở Tư pháp tỉnh VL;
- UBND xã Tân Hạnh, H. Long Hồ;
- Lưu hồ sơ.

(đã ký)

Phạm Hải Châu

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 15 giờ 40 ngày 25 tháng 9 năm 2024

Tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hải Châu

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Tấn Tài

- Ông Nguyễn Văn Cường

Tiến hành nghị án vụ án hình sự thụ lý số 67/2024/TLST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Phan Vũ Thế Hùng - sinh năm 1987; nơi sinh: Tỉnh Vĩnh Long.

Nơi cư trú: Số 9/13 ấp Tân Hưng, xã Tân Hạnh, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Về tội danh: “Cố ý gây thương tích”

Kết quả biểu quyết: 3/3

2. Về điều luật áp dụng: Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, q, s khoản 1 Điều 51; Điều 38, 54 Bộ luật Hình sự.

Kết quả biểu quyết: 3/3

3. Về mức hình phạt: Xử phạt bị cáo Phan Vũ Thế Hùng 03 (ba) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/5/2024, nhưng được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam và áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh từ ngày 18/5/2023 đến ngày 23/5/2024.

Kết quả biểu quyết: 3/3

4. Về các vấn đề khác:

Trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; các Điều 584, 585, 586 và 590 Bộ luật Dân sự.

Buộc bị cáo Phan Vũ Thế Hùng phải bồi thường cho bị hại Phan Tấn Đạt số tiền 42.223.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền đã nộp 26.500.000 đồng theo biên lai thu số 0003908 ngày 27/8/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Long, bị cáo Hùng còn phải bồi thường 15.723.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Các vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/9/2024 giữa Công an thành phố Vĩnh Long và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Long được xử lý như sau:

Tịch thu tiêu hủy 01 cây dao xếp cán dài 12cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 11cm.

Án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án và danh mục ban hành kèm theo:

Buộc bị cáo Phan Vũ Thế Hùng phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 786.000 đồng (bảy trăm tám mươi sáu ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Kết quả biểu quyết: 3/3

Biên bản kết thúc vào hồi 16 giờ 00 phút, ngày 25 tháng 9 năm 2024.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

1.

2.